



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0049562

(51)^{2022.01} B62J 6/04; B62J 17/00

(13) B

(21) 1-2022-08286

(22) 19/12/2022

(30) 2022-004571 14/01/2022 JP

(45) 25/08/2025 449

(43) 25/07/2023 424A

(73) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Hirohisa TERADA (JP).

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(21) 1-2022-08286

(57) Sáng chế đề xuất phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm tấm che sau, hộp đèn sau, bóng đèn, thấu kính đèn sau, phần bắt chặt thấu kính và tấm che hỗ trợ. Phần bắt chặt thấu kính cố định thấu kính đèn sau vào hộp đèn sau. Tấm che hỗ trợ được bố trí được bố trí ít nhất một phần phía bên thấu kính đèn sau trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Tấm che hỗ trợ che phần bắt chặt thấu kính. Tấm che sau gồm tấm che bên. Tấm che bên được bố trí phía bên tấm che hỗ trợ trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Tấm che hỗ trợ gồm phần khoá. Phần khoá được bố trí phía bên thấu kính đèn sau. Tấm che hỗ trợ được gắn vào tấm che sau bằng cách khoá phần khoá vào tấm che bên.

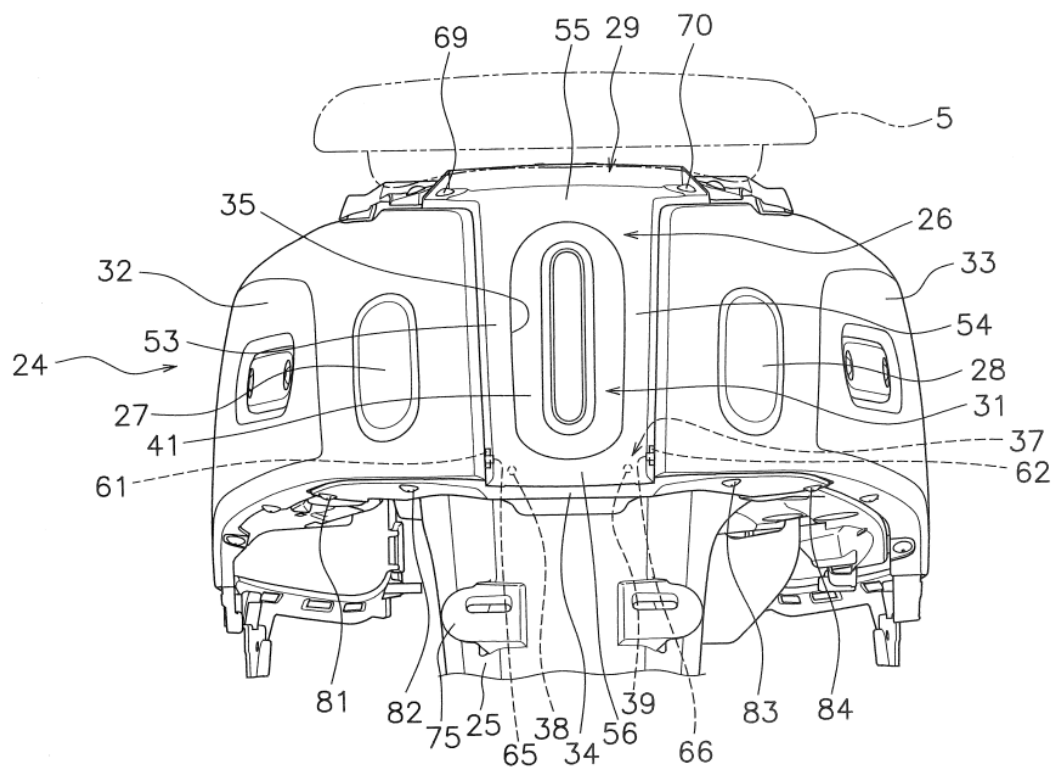


FIG. 3

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Có kiểu phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm đèn sau và tấm che hỗ trợ được bố trí ở vùng xung quanh của đèn sau. Ví dụ, công bố đơn đăng ký sáng chế Nhật Bản số JP 2011-46328 A mô tả xe máy mà thấu kính của đèn sau được cố định vào bộ phận đế của đèn sau nhờ phần bắt chặt. Hơn nữa, tấm che hỗ trợ được gắn vào tấm che thân phía sau phương tiện bởi các vít để cho gối chống với phần bắt chặt.

Ở xe máy được mô tả trên đây, tấm che hỗ trợ được tháo ra khỏi tấm che thân phía sau phương tiện bằng cách tháo các vít. Việc này làm cho có thể thực hiện việc tiếp cận tới phần bắt chặt. Sau đó, thấu kính được tháo ra khỏi bộ phận đế bằng cách tháo phần bắt chặt. Việc này làm cho có thể thực hiện việc thay thế bóng đèn. Hơn nữa, công bố đơn đăng ký sáng chế Nhật Bản số 2011-46328 A mô tả rằng phần bắt chặt được che khuất bởi tấm che hỗ trợ, nhờ đó xe máy được tăng cường về tính năng bảo dưỡng và vẻ thẩm mỹ bên ngoài.

Ở xe máy được mô tả trên đây, tấm che hỗ trợ được cố định vào tấm che thân phía sau phương tiện bởi các vít được lắp ra phía trước vào trong tấm che hỗ trợ. Vì có kết cấu này, các đầu của các vít là có thể thấy được và nổi bật trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Điều này phá hỏng vẻ thẩm mỹ bên ngoài của phương tiện giao thông.

Có thể được giả định là cố định tấm che hỗ trợ bởi các vít được lắp hướng về phía bên vào trong tấm che hỗ trợ để không phá hỏng vẻ thẩm mỹ bên ngoài của phương tiện giao thông bởi các vít. Kết cấu này làm cho khó để quan sát các đầu của các vít trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, nhờ đó vẻ thẩm mỹ bên ngoài của phương tiện giao thông được nâng cao. Tuy nhiên, trong trường hợp này, tấm che hỗ trợ cần phải được bố trí với các vấu lồi để tiếp nhận các vít ở phía trong của nó. Các vấu lồi này được bố trí ở phía trong của

tấm che hỗ trợ để cho kéo dài theo hướng phải - trái thẳng hàng với định hướng của các vít. Khi tấm che hỗ trợ được bố trí như vậy với các vấu ở phía trong của nó, khoảng không cho việc bố trí thấu kính đèn sau được làm nhỏ. Vì điều này, sự gia tăng về kích cỡ của thấu kính đèn sau được làm cho khó khăn.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Một mục đích của sáng chế là nâng cao vẻ thẩm mỹ bên ngoài của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, và đồng thời gia tăng kích cỡ của thấu kính đèn sau. Theo sáng chế, mục đích này đạt được nhờ phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có các dấu hiệu theo khía cạnh thứ nhất của sáng chế.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo một khía cạnh của sáng chế gồm tấm che sau, hộp đèn sau, bóng đèn, thấu kính đèn sau, phần bắt chặt thấu kính và tấm che hỗ trợ. Tấm che sau được bố trí ở phần sau của phương tiện. Hộp đèn sau được gắn vào tấm che sau. Bóng đèn được gắn vào hộp đèn sau. Thấu kính đèn sau được gắn vào hộp đèn sau. Thấu kính đèn sau che bóng đèn. Thấu kính đèn sau làm cho ánh sáng được phát ra từ bóng đèn truyền qua đó. Phần bắt chặt thấu kính cố định thấu kính đèn sau vào hộp đèn sau. Tấm che hỗ trợ được bố trí ít nhất một phần phía bên thấu kính đèn sau trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Tấm che hỗ trợ che phần bắt chặt thấu kính. Tấm che sau gồm tấm che bên. Tấm che bên được bố trí phía bên tấm che hỗ trợ trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Tấm che hỗ trợ gồm phần khoá. Phần khoá được bố trí phía bên thấu kính đèn sau. Tấm che hỗ trợ được gắn vào tấm che sau bằng cách khoá phần khoá vào tấm che bên.

Ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo khía cạnh này, phần khoá được khoá vào tấm che bên, nhờ đó tấm che hỗ trợ được cố định vào tấm che sau. Vì kết cấu này, không giống như kết cấu gồm việc cố định tấm che hỗ trợ bởi các vít, ở đây không đòi hỏi các vấu cho các vít này được bố trí ở phía trong của tấm che hỗ trợ. Theo đó, khoảng không cho việc bố trí thấu kính đèn sau được mở rộng. Kết quả là, sự gia tăng về kích cỡ của thấu kính đèn sau được làm cho có thể.

Tấm che bên có thể gồm bộ phận chốt nhô về phía tấm che hỗ trợ. Tấm che hỗ trợ có thể được gắn vào tấm che bên bằng cách khoá phân khoá vào bộ phận chốt. Phân khoá có thể gồm rãnh khoá. Rãnh khoá có thể được khoá lên trên bộ phận chốt. Trong trường hợp này, rãnh khoá được khoá lên trên bộ phận chốt, nhờ đó tấm che hỗ trợ được cố định vào tấm che bên.

Thấu kính đèn sau có thể có hình dạng kéo dài theo phương thẳng đứng. Giả sử việc cố định bởi các vít được áp dụng. Khi thấu kính đèn sau ở đây có hình dạng kéo dài theo phương thẳng đứng, các vấu lồi cho các vít trở nên có khả năng gây cản trở với thấu kính đèn sau. Do đó, sự gia tăng về kích cỡ của thấu kính đèn sau bị làm cho khó để tránh sự gây cản trở giữa thấu kính đèn sau và các vấu lồi cho các vít. Ngược lại điều này, việc cố định bởi phân khoá được áp dụng ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo khía cạnh này; do vậy, sự gia tăng về kích cỡ của cụm đèn sau được làm cho có thể ngay cả khi thấu kính đèn sau có hình dạng kéo dài theo phương thẳng đứng.

Thấu kính đèn sau có thể có dạng hình ôvan kéo dài theo phương thẳng đứng. Giả sử việc cố định bởi các vít được áp dụng. Khi thấu kính đèn sau ở đây có dạng hình ôvan kéo dài theo phương thẳng đứng, các vấu lồi cho các vít trở nên có khả năng gây cản trở với thấu kính đèn sau. Do đó, sự gia tăng về kích cỡ của thấu kính đèn sau được làm cho khó để tránh sự gây cản trở giữa thấu kính đèn sau và các vấu lồi cho các vít. Ngược lại điều này, việc cố định bởi phân khoá được áp dụng ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo khía cạnh này; do vậy, sự gia tăng về kích cỡ của cụm đèn sau được làm cho có thể ngay cả khi thấu kính đèn sau có dạng hình ôvan kéo dài theo phương thẳng đứng.

Phân khoá có thể được nằm tại độ cao giống với phần của thấu kính đèn sau. Giả sử việc cố định bởi các vít được áp dụng. Khi các vấu lồi cho các vít ở đây được nằm tại các độ cao giống với phần của thấu kính đèn sau, các vấu lồi cho các vít trở nên có khả năng gây cản trở với thấu kính đèn sau. Do đó, sự gia tăng về kích cỡ của thấu kính đèn sau được làm cho khó để tránh sự gây cản trở giữa thấu kính đèn sau và các vấu lồi cho các vít. Ngược lại

điều này, việc cố định bởi phần khoá được áp dụng ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo khía cạnh này; do đó, sự gia tăng về kích cỡ của cụm đèn sau được làm cho có thể ngay cả khi phần khoá được nằm tại độ cao giống với phần của thấu kính đèn sau.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có thể còn gồm vít. Vít này có thể được bố trí ở phía trên so với phần khoá. Vít có thể cố định tấm che hỗ trợ vào tấm che sau. Trong trường hợp này, tấm che hỗ trợ được làm cho có thể tháo ra được bằng cách tháo vít và rồi mở khoá phần khoá. Hơn nữa, ngay cả khi vít được tháo ra, phần khoá vẫn được khoá vào tấm che bên; do vậy, tấm che hỗ trợ không có khả năng rơi ra. Vì kết cấu này, việc tháo tấm che hỗ trợ được làm cho dễ dàng.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có thể còn gồm yên. Yên có thể được bố trí phía trên thấu kính đèn sau trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Yên có thể gối chông với vít theo phương dọc trục của vít. Trong trường hợp này, trừ khi yên được mở, việc tiếp cận tới vít được ngăn ngừa và do đó, tấm che hỗ trợ không thể bị tháo. Theo đó, tính năng chống trộm được tăng cường.

Tấm che hỗ trợ có thể gồm phần phía bên trái, phần phía bên phải, phần trên và phần dưới. Phần phía bên trái có thể được bố trí ở bên trái của thấu kính đèn sau trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Phần phía bên phải có thể được bố trí ở bên phải của thấu kính đèn sau trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Phần trên có thể được bố trí phía trên thấu kính đèn sau trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Phần trên có thể liên tục với phần phía bên trái và phần phía bên phải. Phần dưới có thể được bố trí phía dưới thấu kính đèn sau trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Phần dưới có thể liên tục với phần phía bên trái và phần phía bên phải. Trong trường hợp này, chu vi của tấm che hỗ trợ có hình dạng liên tục toàn bộ; do vậy, tấm che hỗ trợ được nâng cao về độ bền vững.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có thể còn gồm phần gắn cho biển kiểm soát. Phần gắn cho biển kiểm soát có thể được bố trí phía dưới thấu kính đèn sau trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Tấm che sau có thể gồm mặt dưới cùng được bố trí

phía dưới thấu kính đèn sau. Tấm che hỗ trợ có thể gồm phần dưới được bố trí phía dưới thấu kính đèn sau trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện. Phần dưới của tấm che hỗ trợ có thể được bố trí về phía sau xa mặt dưới cùng của tấm che sau qua khoảng hở. Ánh sáng được phát ra từ bóng đèn có thể truyền qua khoảng hở để rọi sáng phần gần. Phần khoá có thể được nằm phía bên khoảng hở. Trong trường hợp này, phần khoá được bố trí phía bên khoảng hở được tạo ra bởi phần dưới của tấm che hỗ trợ; do vậy, phần khác của tấm che hỗ trợ có thể được làm nhỏ gọn. Ngẫu nhiên là, ánh sáng được phát ra tới phạm vi hạn chế để rọi sáng biển kiểm soát; do vậy, phần khoá có ít ảnh hưởng hơn lên phạm vi phát sáng.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

FIG.2 là hình vẽ nhìn từ sau thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

FIG.3 là hình vẽ nhìn từ sau được phóng to thể hiện phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

FIG.4 là hình vẽ nhìn từ sau thể hiện phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên mà tấm che hỗ trợ được tháo ra khỏi đó.

FIG.5 là hình vẽ phối cảnh thể hiện phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên mà thấu kính đèn sau được tháo ra khỏi đó.

FIG.6 là hình vẽ phối cảnh thể hiện tấm che hỗ trợ.

FIG.7 là hình vẽ phối cảnh thể hiện tấm che hỗ trợ.

FIG.8 là hình vẽ thể hiện mặt trong của tấm che bên trái.

FIG.9 là hình vẽ thể hiện mặt trong của tấm che bên trái và mặt trong của tấm che hỗ trợ.

FIG.10 là hình vẽ thể hiện mặt trong của tấm che bên phải.

FIG.11 là hình vẽ thể hiện mặt trong của tấm che bên phải và mặt trong của tấm che bên trái.

FIG.12 là hình vẽ nhìn từ trên thể hiện phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

FIG.13 là hình vẽ thể hiện phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên được quan sát chéo từ phía dưới.

Mô tả chi tiết các phương án

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo một phương án của sáng chế sẽ được giải thích sau đây có dựa vào các hình vẽ kèm theo. FIG.1 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Trong phương án này, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 là phương tiện scutor. Như được thể hiện trên FIG.1, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 gồm khung thân phương tiện 2, cơ cấu lái 3, bánh trước 4, yên 5, cụm công suất 6, bánh sau 7 và tấm che thân phương tiện 8. Cần lưu ý rằng, trong phần giải thích sau, các hướng trước, sau, phải và trái được xác định là chỉ ra các hướng trước, sau, phải và trái được quan sát từ người điều khiển ngồi trên yên 5. Theo đó, hướng trước - sau của phương tiện kéo dài từ phía sau của phương tiện tới phía trước của phương tiện và ngược lại. Hướng phải - trái của phương tiện kéo dài từ bên trái của phương tiện tới bên phải của phương tiện và ngược lại. Hướng phải - trái của phương tiện đồng nghĩa với phương bề rộng của phương tiện. Hướng lên - xuống của phương tiện kéo dài từ phía dưới lên của phương tiện và ngược lại. Hướng lên - xuống của phương tiện đồng nghĩa với phương thẳng đứng của phương tiện.

Khung thân phương tiện 2 gồm ống cổ 11, khung đi xuống 12, khung dưới 13 và khung yên 14. Ống cổ 11 được bố trí ở giữa của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo hướng phải - trái. Ống cổ 11 kéo dài ra phía trước và xuống phía dưới. Khung đi xuống 12 kéo dài xuống phía dưới từ ống cổ 11. Khung dưới 13 kéo dài về phía sau từ phần dưới của khung đi xuống 12. Khung yên 14 kéo dài về phía sau và lên phía trên từ

phần sau của khung dưới 13.

Cơ cấu lái 3 được đỡ bởi ống cổ 11 để cho có thể xoay được. Cơ cấu lái 3 đỡ bánh trước 4 sao cho bánh trước 4 quay được. Cơ cấu lái 3 gồm càng trước 15 và bộ phận tay lái 16. Càng trước 15 được đỡ bởi ống cổ 11 để cho có thể xoay được. Bánh trước 4 được đỡ bởi càng trước 15 để cho có thể quay được. Bộ phận tay lái 16 được nối vào càng trước 15.

Yên 5 được bố trí phía sau ống cổ 11. Yên 5 được bố trí phía trên khung yên 14. Yên 5 được đỡ bởi khung yên 14 qua giá đỡ không được thể hiện trên các hình vẽ. Yên 5 được đỡ tại phần trước của nó bởi trục 17 kéo dài theo phương bề rộng để có thể xoay được. Khi yên 5 được xoay quanh trục 17, phần sau của yên 5 được di chuyển theo đường tròn theo hướng lên - xuống. Cụm công suất 6 được bố trí phía dưới yên 5. Cụm công suất 6 gồm động cơ. Theo cách khác, cụm công suất 6 có thể gồm động cơ điện. Bánh sau 7 được đỡ bởi cụm công suất 6 để cho có thể quay được.

Tám che thân phương tiện 8 gồm tám che trước 21, tám chắn chân 22, bản đế chân 23 và tám che sau 24. Tám che trước 21 và tám chắn chân 22 được bố trí ở phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Tám che trước 21 được bố trí ở phía trước ống cổ 11 và khung đi xuống 12. Tám chắn chân 22 được bố trí phía sau ống cổ 11 và khung đi xuống 12.

Bản đế chân 23 được bố trí giữa tám chắn chân 22 và tám che sau 24. Bản đế chân 23 kéo dài về phía sau từ đầu dưới của tám chắn chân 22. Bản đế chân 23 được bố trí phía dưới và ở phía trước yên 5. Bản đế chân 23 có hình dạng phẳng theo hướng phải - trái. Tuy nhiên, bản đế chân 23 có thể gồm phần ống giữa nhô lên phía trên từ phần giữa của nó nằm theo hướng phải - trái.

Tám che sau 24 được bố trí ở phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Tám che sau 24 được bố trí phía dưới yên 5. Tám che sau 24 được bố trí phía trên động cơ và bánh sau 7. Chấn bùn sau 25 được gắn vào tám che sau 24. Chấn bùn sau 25 được bố trí phía trên và phía sau bánh sau 7.

FIG.2 là hình vẽ nhìn từ sau thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. FIG.3 là hình vẽ nhìn từ sau được phóng to thể hiện phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Cần lưu ý rằng, FIG.3 bỏ qua việc minh hoạ yên 5. Như được thể hiện trên FIG.2 và FIG.3, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 gồm cụm đèn sau 26, các đèn chớp sau 27 và 28, và tấm che hỗ trợ 29. Cụm đèn sau 26 và các đèn chớp sau 27 và 28 được gắn vào tấm che sau 24. Các đèn chớp sau 27 và 28 gồm đèn chớp sau trái 27 và đèn chớp sau phải 28. Cụm đèn sau 26 gồm thấu kính đèn sau 31. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, yên 5 được bố trí phía trên thấu kính đèn sau 31 và tấm che hỗ trợ 29.

Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, thấu kính đèn sau 31 được bố trí giữa đèn chớp sau trái 27 và đèn chớp sau phải 28 theo hướng phải - trái. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, đèn chớp sau trái 27 được bố trí ở bên trái của thấu kính đèn sau 31. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, đèn chớp sau phải 28 được bố trí ở bên phải của thấu kính đèn sau 31.

Mỗi đèn trong số các đèn chớp sau trái 27 và phải 28 có dạng hình ôvan kéo dài theo phương thẳng đứng. Thấu kính đèn sau 31 có dạng hình ôvan kéo dài theo phương thẳng đứng. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, thấu kính đèn sau 31 lớn hơn so với mỗi đèn trong số các đèn chớp sau trái 27 và phải 28 theo hướng lên - xuống. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, thấu kính đèn sau 31 lớn hơn so với mỗi đèn trong số các đèn chớp sau trái 27 và phải 28 theo hướng phải - trái.

Tấm che sau 24 gồm tấm che bên trái 32, tấm che bên phải 33 và tấm che dưới 34. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, tấm che bên trái 32 được bố trí ở bên trái của tấm che hỗ trợ 29. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, tấm che bên phải 33 được bố trí ở bên phải của tấm che hỗ trợ 29. Tấm che bên trái 32 gồm hốc trái. Đèn chớp sau trái 27 được bố trí để được để lộ ra qua hốc trái. Tấm che bên phải 33 gồm hốc phải. Đèn chớp sau phải 28 được bố trí để được để lộ ra qua hốc phải.

Tấm che dưới 34 được bố trí phía dưới tấm che bên trái 32 và tấm che bên phải 33. Tấm che dưới 34 được bố trí dưới dạng bộ phận tách biệt với tấm che bên trái 32 và tấm che bên phải 33. Tấm che dưới 34 được cố định vào tấm che bên trái 32 và tấm che bên phải 33 bởi các vít.

Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, tấm che hỗ trợ 29 được bố trí giữa tấm che bên trái 32 và tấm che bên phải 33 theo hướng phải - trái. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, tấm che hỗ trợ 29 được bố trí ở toàn bộ vùng xung quanh (tức là các phía trên, dưới, phải và trái) của thấu kính đèn sau 31. Tấm che hỗ trợ 29 gồm hốc giữa 35. Thấu kính đèn sau 31 được bố trí qua hốc giữa 35.

FIG.4 là hình vẽ nhìn từ sau thể hiện phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà tấm che hỗ trợ 29 được tháo ra khỏi đó. FIG.5 là hình vẽ phối cảnh thể hiện phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà thấu kính đèn sau 31 được tháo ra khỏi đó. Như được thể hiện trên FIG.4 và FIG.5, cụm đèn sau 26 gồm hộp đèn sau 36 và phần bắt chặt thấu kính 37. Hộp đèn sau 36 được gắn vào tấm che sau 24. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, hộp đèn sau 36 được bố trí ở phần giữa tấm che bên trái 32 và tấm che bên phải 33. Hộp đèn sau 36 được gắn vào tấm che bên trái 32 và tấm che bên phải 33.

Như được thể hiện trên FIG.4, phần bắt chặt thấu kính 37 cố định thấu kính đèn sau 31 vào hộp đèn sau 36. Phần bắt chặt thấu kính 37 gồm vít thứ nhất 38 và vít thứ hai 39. Các vít thứ nhất 38 và thứ hai 39 được bố trí thẳng hàng theo hướng phải - trái. Các vít thứ nhất 38 và thứ hai 39 cố định thấu kính đèn sau 31 vào hộp đèn sau 36 theo cách thức tháo ra được. Các vít thứ nhất 38 và thứ hai 39 được bố trí ở phần dưới của thấu kính đèn sau 31.

Như được thể hiện trên FIG.4, thấu kính đèn sau 31 gồm thân thấu kính 41, phần mép 42, phần cố định thứ nhất 43 và phần cố định thứ hai 44. Thân thấu kính 41 được để lộ ra phía ngoài qua hốc giữa 35 của tấm che hỗ trợ 29. Phần mép 42 được bố trí ở vùng xung quanh của thân thấu kính 41. Các phần cố định thứ nhất 43 và thứ hai 44 nhô ra từ phần dưới

của phần mép 42. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần cổ định thứ nhất 43 nhô sang trái và xuống phía dưới. Phần cổ định thứ nhất 43 được xuyên qua bởi vít thứ nhất 38. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần cổ định thứ hai 44 nhô sang phải và xuống phía dưới. Phần cổ định thứ hai 44 được xuyên qua bởi vít thứ hai 39.

Như được thể hiện trên FIG.5, cụm đèn sau 26 gồm bóng đèn 45. Bóng đèn 45 được gắn vào hộp đèn sau 36. Hộp đèn sau 36 gồm bộ phản xạ 46. Bộ phản xạ 46 phản xạ về phía sau ánh sáng được phát ra từ bóng đèn 45. Thấu kính đèn sau 31 che bóng đèn 45 và làm cho ánh sáng được phát ra từ bóng đèn 45 truyền qua đó.

Hộp đèn sau 36 gồm vấu lồi thứ nhất 47 và vấu lồi thứ hai 48. Vấu lồi thứ nhất 47 được bố trí với lỗ bắt vít thứ nhất 51. Lỗ bắt vít thứ nhất 51 làm cho vít thứ nhất 38 được bắt vít ở đó. Thấu kính đèn sau 31 được cố định tại phần cổ định thứ nhất 43 vào vấu lồi thứ nhất 47 bởi vít thứ nhất 38. Vấu lồi thứ hai 48 được bố trí với lỗ bắt vít thứ hai 52. Lỗ bắt vít thứ hai 52 làm cho vít thứ hai 39 được bắt vít ở đó. Thấu kính đèn sau 31 được cố định tại phần cổ định thứ hai 44 vào vấu lồi thứ hai 48 bởi vít thứ hai 39. Mỗi lỗ trong số các lỗ bắt vít thứ nhất 51 và thứ hai 52 kéo dài theo hướng tới - lui. Mỗi vít trong số các vít thứ nhất 38 và thứ hai 39 được bố trí sao cho đường trục của nó được định hướng theo hướng tới - lui.

FIG.6 và FIG.7 là các hình vẽ phối cảnh thể hiện tấm che hỗ trợ 29. Tấm che hỗ trợ 29 được bố trí dưới dạng bộ phận tách biệt với tấm che sau 24. Tấm che hỗ trợ 29 được gắn vào tấm che sau 24 theo cách thức tháo ra được. Như được thể hiện trên FIG.3, tấm che hỗ trợ 29 che phần bắt chặt thấu kính 37. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, tấm che hỗ trợ 29 gối chồng với phần bắt chặt thấu kính 37.

Tấm che hỗ trợ 29 gồm phần phía bên trái 53, phần phía bên phải 54, phần trên 55 và phần dưới 56. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần phía bên trái 53 được bố trí ở bên trái của thấu kính đèn sau 31. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần phía bên phải 54 được bố trí ở bên phải của thấu kính đèn sau 31. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần trên 55 được bố trí phía trên thấu kính đèn sau 31. Phần trên 55 liên tục

với các phần phía bên trái 53 và phải 54. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần dưới 56 được bố trí phía dưới thấu kính đèn sau 31. Phần dưới 56 liên tục với các phần phía bên trái 53 và phải 54. Chu vi của tấm che hỗ trợ 29 có hình dạng liên tục toàn bộ.

Tấm che hỗ trợ 29 gồm mặt phía bên trái 57 và mặt phía bên phải 58. Mặt phía bên trái 57 nhô về phía sau từ đầu phía bên trái của phần dưới 56. Mặt phía bên phải 58 nhô về phía sau từ đầu phía bên phải của phần dưới 56. Tấm che hỗ trợ 29 gồm các phần khoá 61 và 62. Các phần khoá 61 và 62 được khoá vào các tấm che bên 32 và 33, nhờ đó tấm che hỗ trợ 29 được gắn vào tấm che sau 24.

Các phần khoá 61 và 62 gồm phần khoá thứ nhất 61 và phần khoá thứ hai 62. Phần khoá thứ nhất 61 được bố trí ở bên trái của thấu kính đèn sau 31. Phần khoá thứ hai 62 được bố trí ở bên phải của thấu kính đèn sau 31. Phần khoá thứ nhất 61 được bố trí ở mặt phía bên trái 57 của tấm che hỗ trợ 29. Phần khoá thứ hai 62 được bố trí ở mặt phía bên phải 58 của tấm che hỗ trợ 29. Phần khoá thứ nhất 61 gồm rãnh khoá thứ nhất 63. Rãnh khoá thứ nhất 63 kéo dài xuống phía dưới từ đầu trên của mặt phía bên trái 57. Phần khoá thứ hai 62 gồm rãnh khoá thứ hai 64. Rãnh khoá thứ hai 64 kéo dài xuống phía dưới từ đầu trên của mặt phía bên phải 58.

FIG.8 là hình vẽ thể hiện mặt trong của tấm che bên trái 32. Như được thể hiện trên FIG.8, tấm che bên trái 32 gồm bộ phận chốt thứ nhất 65. Bộ phận chốt thứ nhất 65 kéo dài theo hướng phải - trái. Bộ phận chốt thứ nhất 65 nhô về phía tấm che hỗ trợ 29. FIG.9 là hình vẽ thể hiện mặt trong của tấm che bên trái 32 và mặt trong của tấm che hỗ trợ 29. Như được thể hiện trên FIG.9, bộ phận chốt thứ nhất 65 được bố trí ở rãnh khoá thứ nhất 63 để cho được khoá vào đó. Bộ phận chốt thứ nhất 65 được khoá vào rãnh khoá thứ nhất 63, nhờ đó tấm che hỗ trợ 29 được gắn vào tấm che bên trái 32.

FIG.10 là hình vẽ thể hiện mặt trong của tấm che bên phải 33. FIG.11 là hình vẽ thể hiện mặt trong của tấm che bên phải 33 và mặt trong của tấm che hỗ trợ 29. Như được thể hiện trên FIG.10 và FIG.11, tấm che bên phải 33 gồm bộ phận chốt thứ hai 66. Bộ phận chốt

thứ hai 66 kéo dài theo hướng phải - trái. Bộ phận chốt thứ hai 66 nhô về phía tấm che hỗ trợ 29. Bộ phận chốt thứ hai 66 được bố trí ở rãnh khoá thứ hai 64 để cho được khoá vào đó. Bộ phận chốt thứ hai 66 được khoá vào rãnh khoá thứ hai 64, nhờ đó tấm che hỗ trợ 29 được gắn vào tấm che bên phải 33.

Như được thể hiện trên FIG.3, các bộ phận chốt thứ nhất 65 và thứ hai 66 được nằm tại độ cao giống với phần của thấu kính đèn sau 31. Các phần khoá thứ nhất 61 và thứ hai 62 được nằm tại độ cao giống với phần của thấu kính đèn sau 31. Như được thể hiện trên FIG.3, các bộ phận chốt thứ nhất 65 và thứ hai 66 được nằm ở phía thấp hơn so với thân thấu kính 41. Các phần khoá thứ nhất 61 và thứ hai 62 được nằm ở phía thấp hơn so với thân thấu kính 41.

Như được thể hiện trên FIG.6 và FIG.7, tấm che hỗ trợ 29 gồm các lỗ 67 và 68. Các lỗ 67 và 68 được bố trí ở phía cao hơn so với hốc giữa 35. Các lỗ 67 và 68 được bố trí ở phần trên 55 của tấm che hỗ trợ 29. Các vít 69 và 70 được thể hiện trên FIG.3 được lắp qua các lỗ 67 và 68. Tấm che hỗ trợ 29 được cố định vào tấm che sau 24 bởi các vít 69 và 70. Mỗi vít 69, 70 được bố trí sao cho đường trục của nó được định hướng theo hướng lên - xuống.

FIG.12 là hình vẽ nhìn từ trên thể hiện phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Trên FIG.12, vị trí của yên 5 được mô tả với các đường đứt nét hai chấm. Như được thể hiện trên FIG.12, trên hình chiếu nhìn từ trên của phương tiện, yên 5 gối chồng với các vít 69 và 70. Nói cách khác, yên 5 gối chồng với từng vít 69, 70 theo phương dọc trục của mỗi vít 69, 70.

Các lỗ 67 và 68 gồm lỗ thứ nhất 67 và lỗ thứ hai 68. Vít 69, được bố trí làm vít thứ nhất, được lắp qua lỗ thứ nhất 67. Vít thứ nhất 69 cố định tấm che hỗ trợ 29 vào tấm che bên trái 32. Vít 70, được bố trí làm vít thứ hai, được lắp qua lỗ thứ hai 68. Vít thứ hai 70 cố định tấm che hỗ trợ 29 vào tấm che bên phải 33.

Như được thể hiện trên FIG.6 và FIG.7, tấm che hỗ trợ 29 gồm nhiều phần nhô trái từ

291 đến 293 và nhiều phần nhô phải từ 294 đến 296. Các phần nhô trái từ 291 đến 293 được bố trí dọc theo mép phía bên trái của tấm che đỡ 29. Như được thể hiện trên FIG.8, tấm che bên trái 32 gồm nhiều phần cắt bỏ trái từ 321 đến 323. Các phần nhô trái từ 291 đến 293 lần lượt được bố trí ở các phần cắt bỏ trái từ 321 đến 323 để cho được khoá vào đó. Các phần nhô phải từ 294 đến 296 được bố trí dọc theo mép phía bên phải của tấm che đỡ 29. Như được thể hiện trên FIG.10, tấm che bên phải 33 gồm nhiều phần cắt bỏ phải từ 331 đến 333. Các phần nhô phải từ 294 đến 296 lần lượt được bố trí ở các phần cắt bỏ phải từ 331 đến 333 để cho được khoá vào đó.

Cần lưu ý rằng, như được thể hiện trên FIG.8 và FIG.9, tấm che bên trái 32 gồm các phần gắn trái 71 và 72. Các phần gắn trái 71 và 72 được bố trí trên mặt trong của tấm che bên trái 32. Tấm che bên phải 33 gồm các phần gắn phải 73 và 74. Các phần gắn phải 73 và 74 được bố trí trên mặt trong của tấm che bên phải 33. Hộp đèn sau 36 được mô tả trên đây được gắn vào các phần gắn trái 71 và 72 và các phần gắn phải 73 và 74.

Như được thể hiện trên FIG.3, chấn bùm sau 25 gồm các phần gắn biên số 75 để gắn biên kiểm soát. Trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, các phần gắn biên số 75 được bố trí phía dưới thấu kính đèn sau 31. Như được thể hiện trên FIG.4, thấu kính đèn sau 31 được bố trí với hốc 76 ở mặt dưới cùng của nó. Hốc 76 được bố trí để được định hướng xuống phía dưới. Như được thể hiện trên FIG.5, cụm đèn sau 26 gồm thấu kính đèn biên số 77. Thấu kính đèn biên số 77 được gắn vào hộp đèn sau 36. Thấu kính đèn biên số 77 được bố trí tương ứng với hốc 76 của thấu kính đèn sau 31. Thấu kính đèn biên số 77 làm cho ánh sáng được phát ra từ bóng đèn 45 truyền qua đó.

FIG.13 là hình vẽ thể hiện phần sau của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 được nhìn chéo từ phía dưới. Như được thể hiện trên FIG.13, phần dưới 56 của tấm che đỡ 29 được bố trí về phía sau xa tấm che dưới 34 qua khoảng hở 78. Khoảng hở 78 được bố trí phía dưới thấu kính đèn biên số 77. Ánh sáng được phát ra từ bóng đèn 45 truyền qua thấu kính đèn biên số 77 và khoảng hở 78 để rọi sáng các phần gắn biên số 75.

Ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo phương án này, tấm che hỗ trợ 29 được tháo ra khỏi tấm che sau 24, nhờ đó việc thay thế bóng đèn 45 được làm cho có thể. Khi mô tả chi tiết, trước hết, yên 5 được mở ra. Việc tiếp cận tới các vít 69 và 70 nhờ vậy được làm cho có thể; sau đó, các vít 69 và 70 được tháo ra với dụng cụ. Tiếp theo, phần trên 55 của tấm che hỗ trợ 29 được di chuyển theo đường tròn về phía sau quanh các bộ phận chốt 65 và 66. Sau đó, tấm che hỗ trợ 29 được dịch chuyển xuống phía dưới; nhờ đó tấm che hỗ trợ 29 được tháo ra khỏi tấm che sau 24.

Như được thể hiện trên FIG.3 và FIG.13, tấm che dưới 34 được gắn vào tấm che bên trái 32 và tấm che bên phải 33 bởi các vít từ 81 đến 84. Bằng cách tháo các vít từ 81 đến 84, tấm che dưới 34 được tháo ra khỏi tấm che bên trái 32 và tấm che bên phải 33. Theo đó, phần bắt chặt thấu kính 37 được để lộ ra như được thể hiện trên FIG.4, nhờ đó việc tiếp cận tới phần bắt chặt thấu kính 37 được làm cho có thể. Bằng cách tháo các vít 38 và 39 của phần bắt chặt thấu kính 37, thấu kính đèn sau 31 được tháo ra khỏi hộp đèn sau 36. Theo đó, bóng đèn 45 được để lộ ra như được thể hiện trên FIG.5, nhờ đó việc tiếp cận tới bóng đèn 45 được làm cho có thể.

Ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo phương án này, các phần khoá 61 và 62 lần lượt được khoá vào các tấm che bên 32 và 33, nhờ đó tấm che hỗ trợ 29 được cố định vào tấm che sau 24. Vì có kết cấu này, không giống như kết cấu gồm việc cố định tấm che hỗ trợ 29 bởi các vít, ở đây không đòi hỏi các vấu lồi cho các vít đó phải được bố trí trên phía trong của tấm che hỗ trợ 29. Theo đó, khoảng không cho việc bố trí thấu kính đèn sau 31 được mở rộng. Kết quả là, sự gia tăng về kích cỡ của thấu kính đèn sau 31 được làm cho có thể.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 không bị giới hạn ở phương tiện scuter, và theo cách khác, có thể là kiểu khác của phương tiện như xe gắn máy chẳng hạn. Kết cấu của cụm đèn sau 26 không bị giới hạn ở kết cấu theo phương án được mô tả trên đây và có thể được thay đổi. Ví dụ, hình dạng của thấu kính đèn sau 31 không bị giới hạn ở dạng

hình ôvan và theo cách khác, có thể là dạng hình đa giác kéo dài theo phương thẳng đứng. Hình dạng của tấm che hỗ trợ 29 không bị giới hạn ở hình dạng theo phương án được mô tả trên đây và có thể được thay đổi. Mỗi phần khoá 61, 62 không bị giới hạn ở việc được chế tạo theo kết cấu gồm rãnh và theo cách khác, có thể được làm theo kết cấu khác gồm phần nhô, hốc hoặc kết cấu tương tự khác.

Yêu cầu bảo hộ

1. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) bao gồm:

tấm che sau (24) được bố trí ở phần sau của phương tiện theo hướng trước - sau của phương tiện;

hộp đèn sau (36) được gắn vào tấm che sau (24);

bóng đèn (45) được gắn vào hộp đèn sau (36);

thấu kính đèn sau (31) được gắn vào hộp đèn sau (36), thấu kính đèn sau (31) che bóng đèn (45), thấu kính đèn sau (31) được tạo kết cấu để làm cho ánh sáng được phát ra từ bóng đèn (45) truyền qua đó;

phần bắt chặt thấu kính (37) cố định thấu kính đèn sau (31) vào hộp đèn sau (36); và

tấm che hỗ trợ (29) được bố trí ít nhất một phần phía bên thấu kính đèn sau (31) theo hướng phải - trái của phương tiện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, tấm che hỗ trợ (29) che phần bắt chặt thấu kính (37), trong đó:

tấm che (24) sau gồm ít nhất một tấm che bên (32, 33) được bố trí phía bên tấm che hỗ trợ (29) theo hướng phải - trái của phương tiện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện,

tấm che hỗ trợ (29) gồm ít nhất một phần khoá (61, 62) được bố trí phía bên thấu kính đèn sau (31) theo hướng phải - trái của phương tiện, khác biệt ở chỗ

tấm che hỗ trợ (29) được gắn vào tấm che sau (24) bằng cách khoá phần khoá (61, 62) vào tấm che bên (32, 33).

2. Phương tiện giao thông theo điểm 1, trong đó tấm che bên (32, 33) gồm bộ phận chốt (65, 66) nhô về phía tấm che hỗ trợ (29), và

tấm che hỗ trợ (29) được gắn vào tấm che bên (32, 33) bằng cách khoá phần khoá (61, 62) vào bộ phận chốt (65, 66).

3. Phương tiện giao thông theo điểm 2, trong đó phần khoá (61, 62) gồm rãnh khoá (63, 64), và

rãnh khoá (63, 64) được khoá lên trên bộ phận chốt (65, 66).

4. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó thấu kính đèn sau (31) có hình dạng kéo dài theo hướng lên - xuống của phương tiện.

5. Phương tiện giao thông theo điểm 4, trong đó thấu kính đèn sau (31) có dạng hình ôvan kéo dài theo hướng lên - xuống của phương tiện.

6. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, trong đó phần khoá (61, 62) được nằm tại độ cao giống với phần của thấu kính đèn sau (31) theo hướng lên - xuống của phương tiện.

7. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 6, trong đó phương tiện này còn bao gồm:

ít nhất một vít (69, 70) được bố trí ở phía trên hơn so với phần khoá (61, 62) theo hướng lên - xuống của phương tiện, vít (69, 70) này cố định tấm che hỗ trợ (29) vào tấm che sau (24).

8. Phương tiện giao thông theo điểm 7, trong đó phương tiện này còn bao gồm:

yên (5) được bố trí phía trên thấu kính đèn sau (31) theo hướng lên - xuống của phương tiện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, trong đó:

yên (5) gối chồng với vít (69, 70) theo phương dọc trục của vít (69, 70).

9. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 8, trong đó tấm che hỗ trợ (29) gồm:

phần phía bên trái (53) được bố trí ở bên trái của thấu kính đèn sau (31) theo hướng phải - trái của phương tiện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện,

phần phía bên phải (54) được bố trí ở bên phải của thấu kính đèn sau (31) theo hướng

phải - trái của phương tiện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện,

phần trên (55) được bố trí phía trên thấu kính đèn sau (31) theo hướng lên - xuống của phương tiện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần trên (55) liên tục với phần phía bên trái (53) và phần phía bên phải (54), và

phần dưới (56) được bố trí phía dưới thấu kính đèn sau (31) theo hướng lên - xuống của phương tiện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, phần dưới (56) liên tục với phần phía bên trái (53) và phần phía bên phải (54).

10. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 9, trong đó phương tiện này còn bao gồm:

phần gắn (75) cho biển kiểm soát, phần gắn (75) được bố trí phía dưới thấu kính đèn sau (31) theo hướng lên - xuống của phương tiện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện, trong đó:

tấm che sau (24) gồm mặt dưới cùng được bố trí phía dưới thấu kính đèn sau (31) theo hướng lên - xuống của phương tiện,

tấm che hỗ trợ (29) gồm phần dưới (56) được bố trí phía dưới thấu kính đèn sau (31) theo hướng lên - xuống của phương tiện trên hình chiếu nhìn từ sau của phương tiện,

phần dưới (56) của tấm che hỗ trợ (29) được bố trí về phía sau ra xa mặt dưới cùng của tấm che sau (24) qua khoảng hở (78) theo hướng trước - sau của phương tiện,

khoảng hở (78) được sắp xếp sao cho ánh sáng được phát ra từ bóng đèn (45) truyền qua khoảng hở (78) để rọi sáng phần gắn (75), và

phần khoá (61, 62) được nằm phía bên khoảng hở (78) theo hướng phải - trái của phương tiện.

11. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 10, bao gồm tấm che bên trái (32) được sắp xếp ở bên trái của phương tiện và tấm che bên phải (33) được sắp xếp ở bên phải của phương tiện theo hướng phải - trái của phương tiện trên hình chiếu nhìn

từ sau của phương tiện,

tấm che hỗ trợ (29) gồm phần khoá thứ nhất (61) và phần khoá thứ hai (62) lần lượt được bố trí phía bên thấu kính đèn sau (31) theo hướng phải - trái của phương tiện,

tấm che hỗ trợ (29) được gắn vào tấm che sau (24) bằng cách khoá phần khoá liên quan (61, 62) vào tấm che bên liên quan (32, 33).

12. Phương tiện giao thông theo điểm 11, trong đó mỗi tấm trong số các tấm che bên (32, 33) gồm bộ phận chốt (65, 66) nhô về phía tấm che hỗ trợ (29), và

tấm che hỗ trợ (29) được gắn vào mỗi tấm của tấm che bên (32, 33) bằng cách khoá phần khoá liên quan (61, 62) vào bộ phận chốt liên quan (65, 66) của tấm che bên liên quan (32, 33).

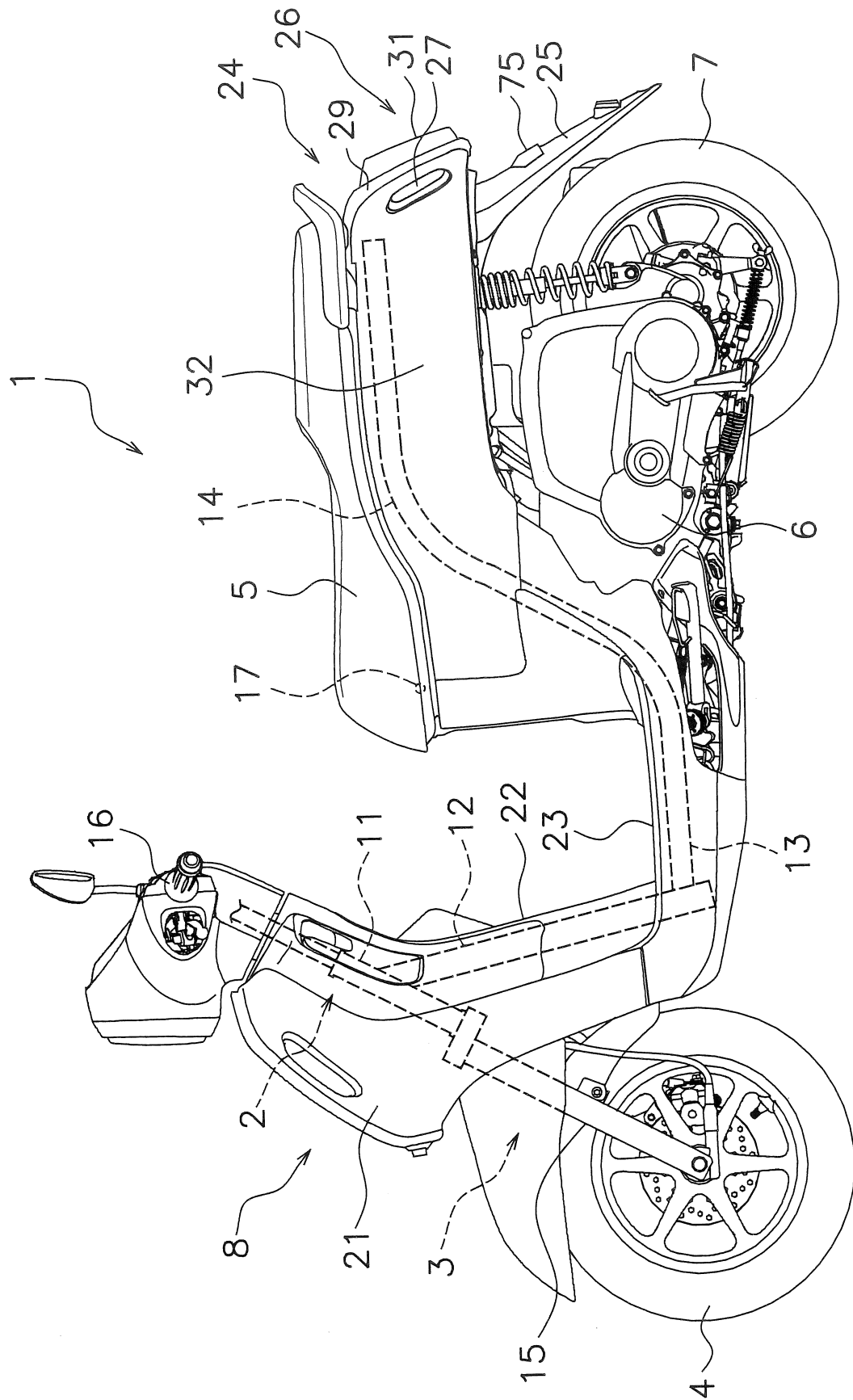


FIG. 1

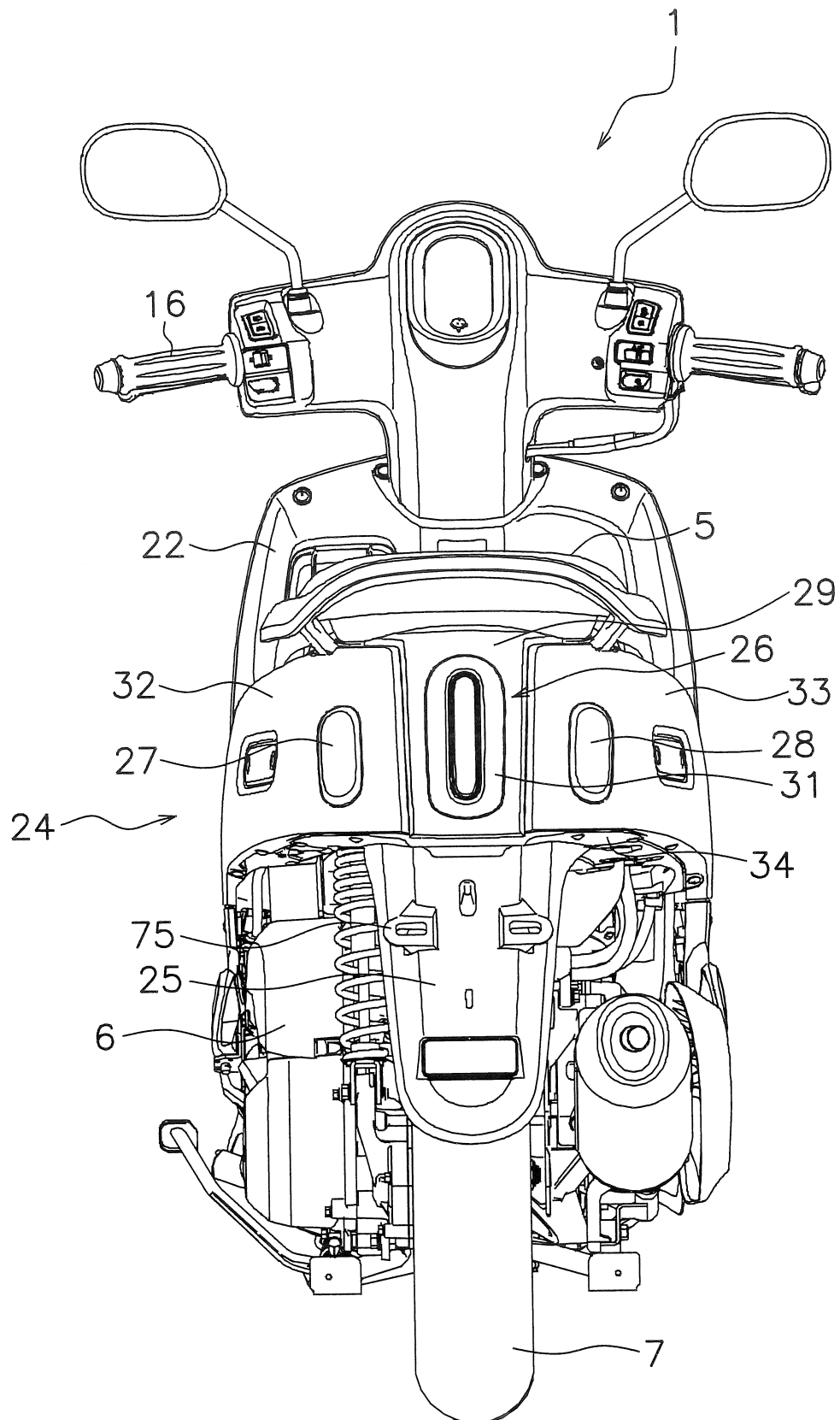


FIG. 2

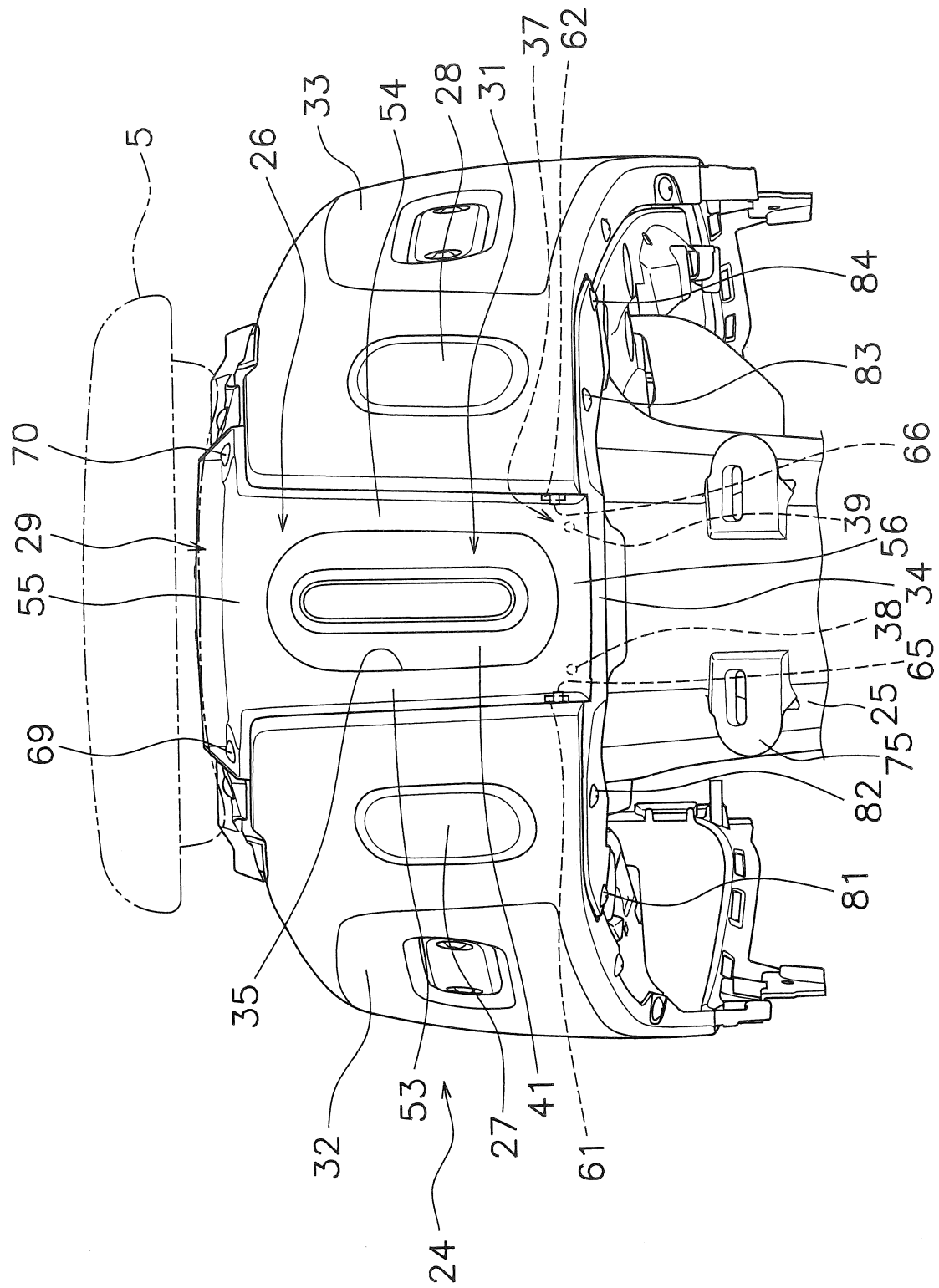


FIG. 3.

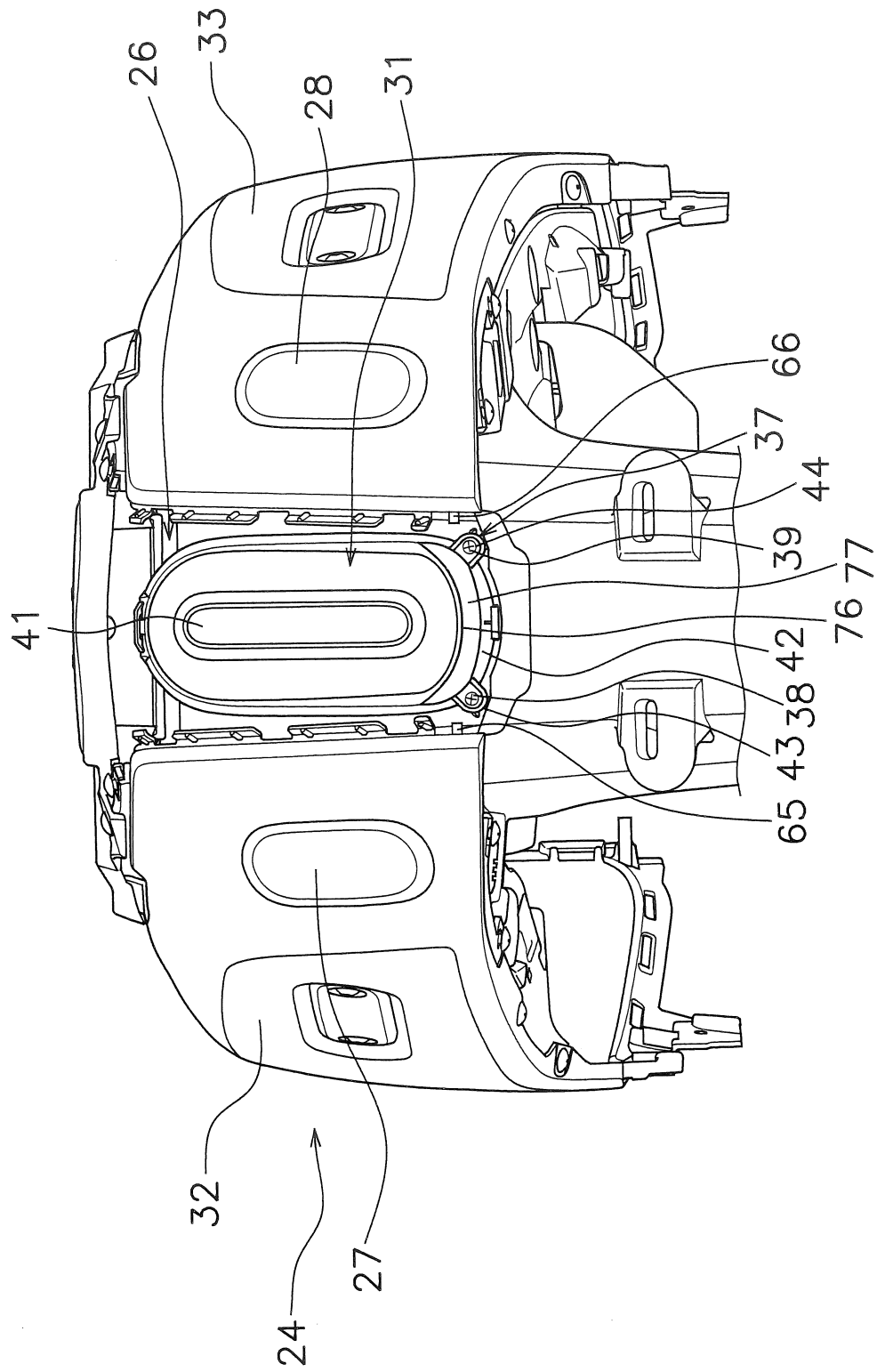


FIG. 4

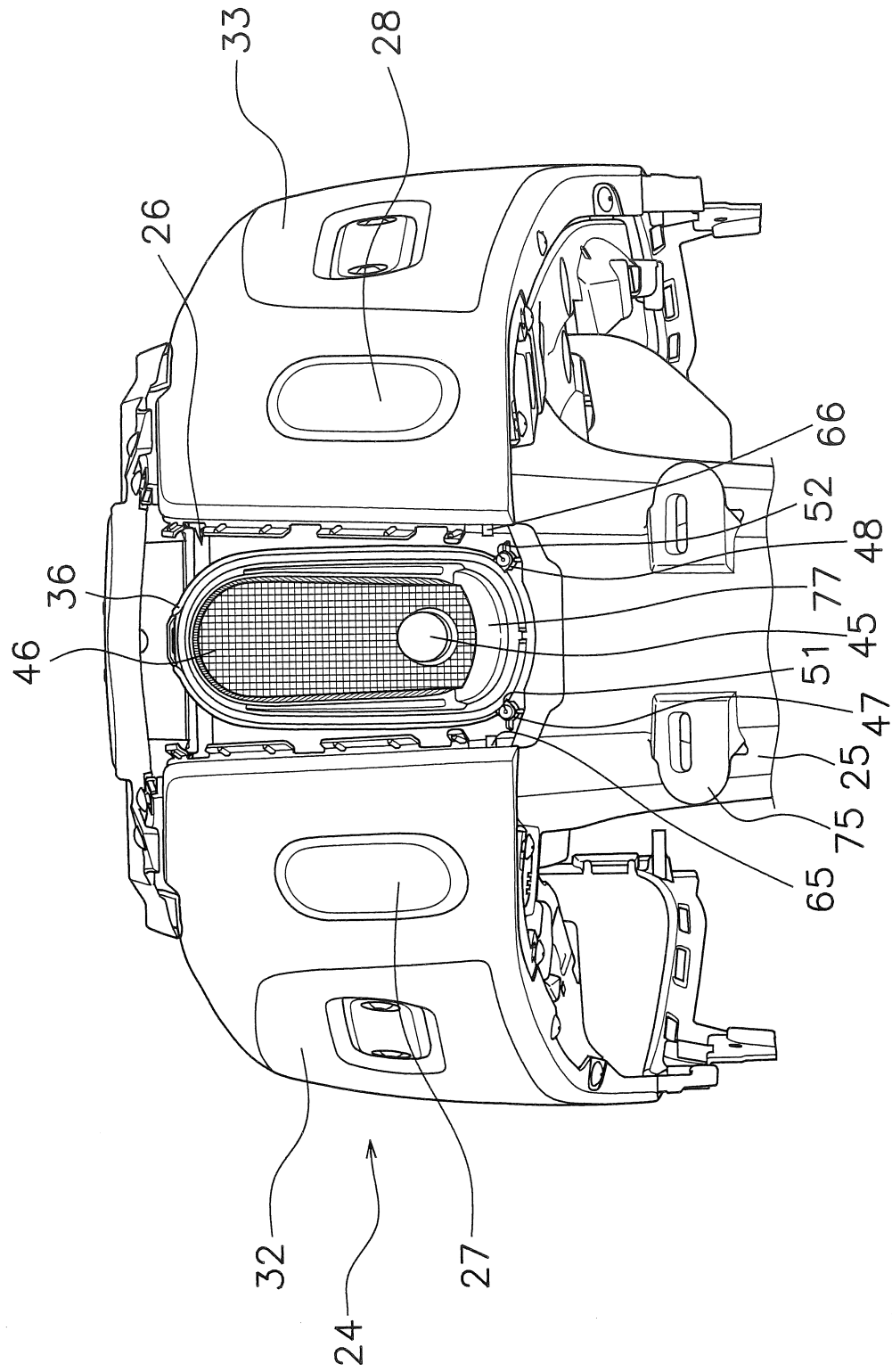


FIG. 5

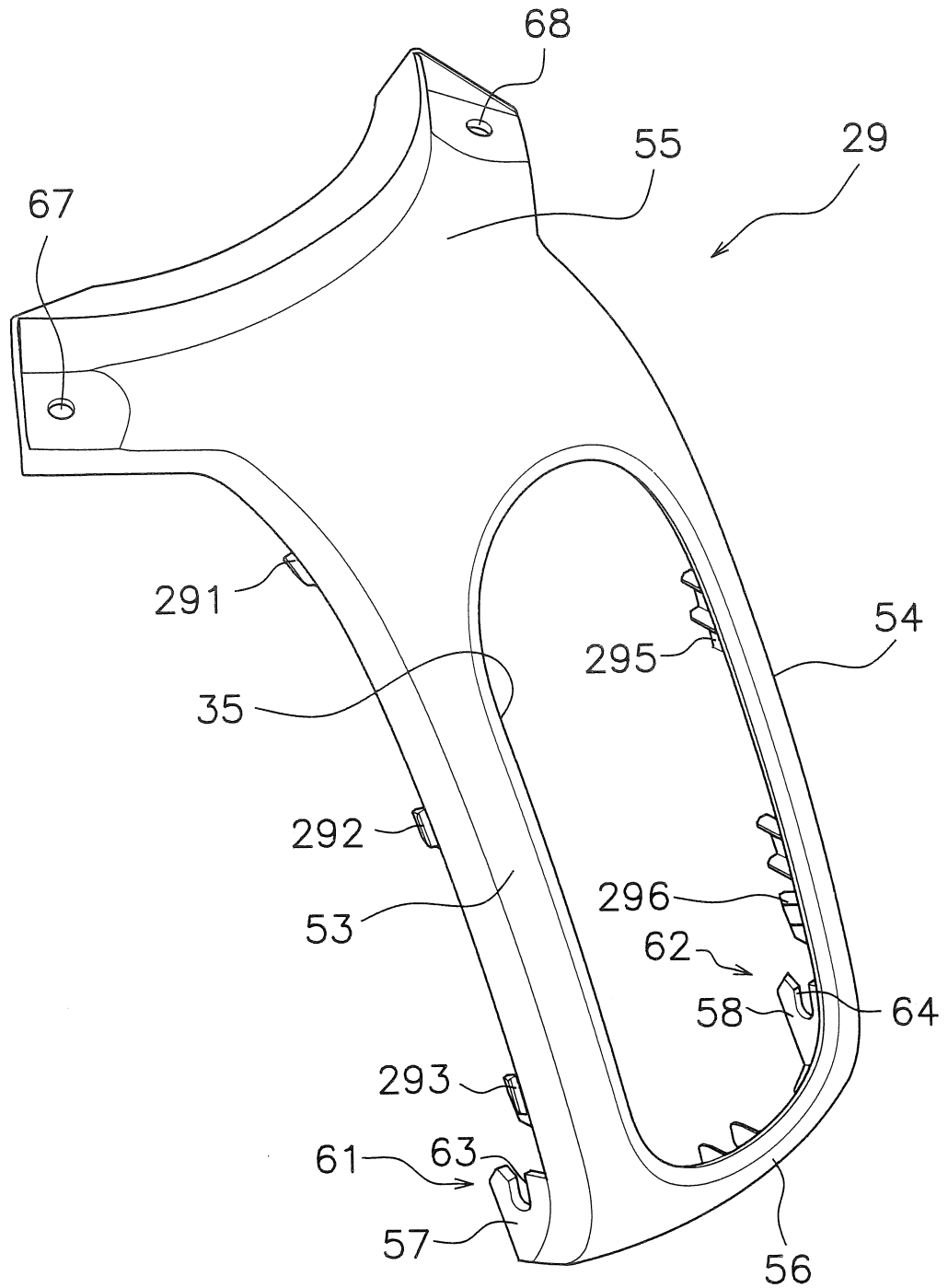


FIG. 6

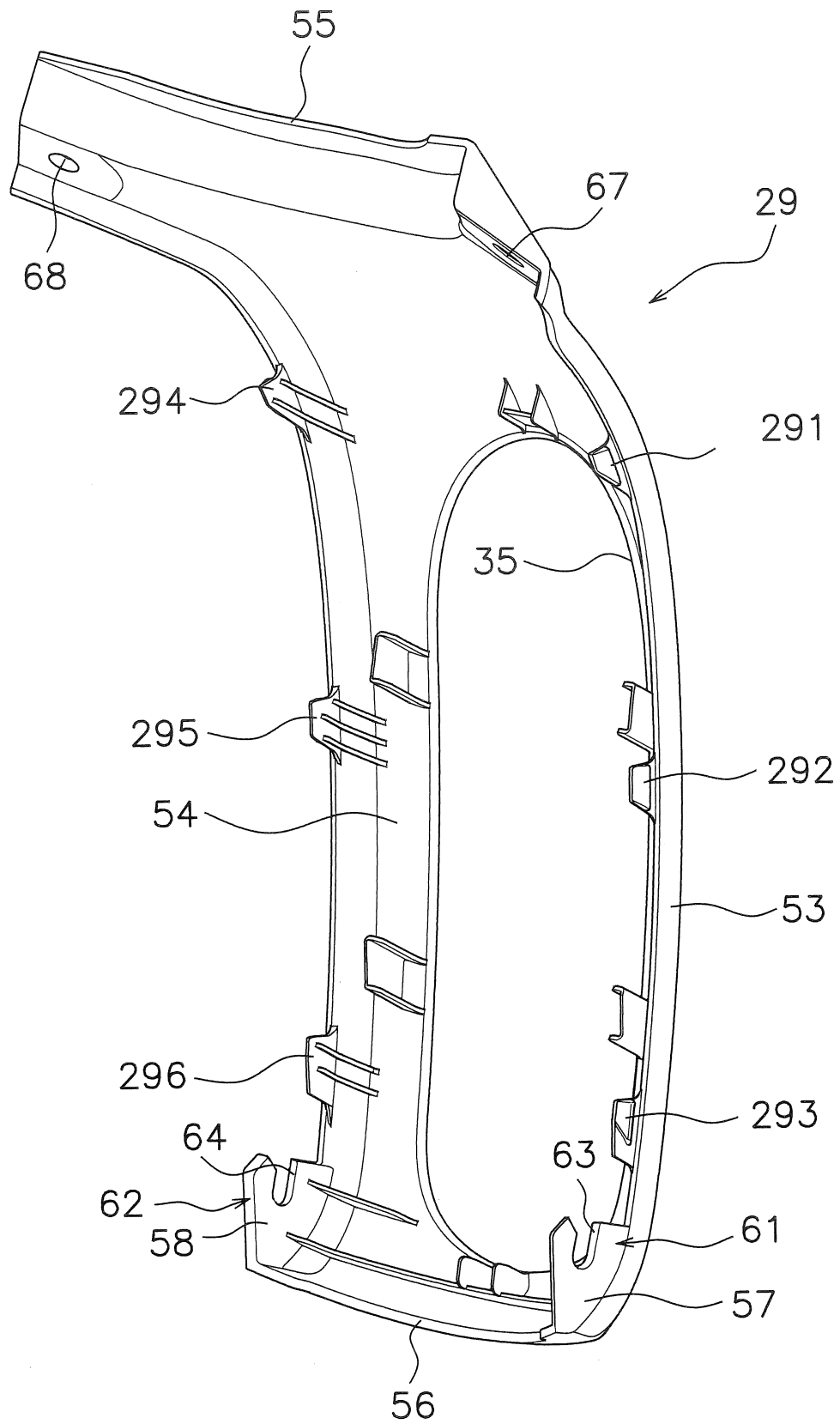


FIG. 7

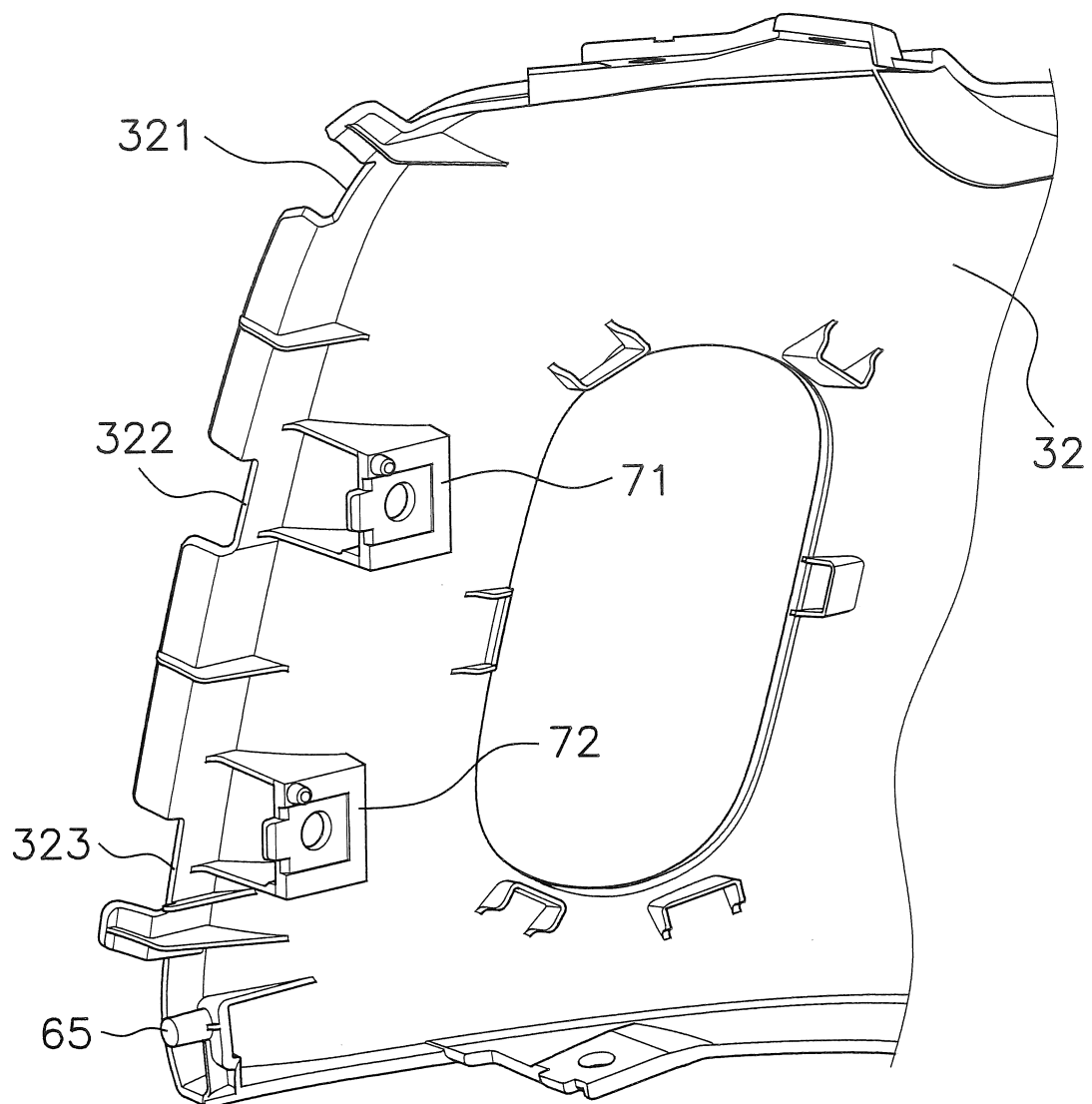


FIG. 8

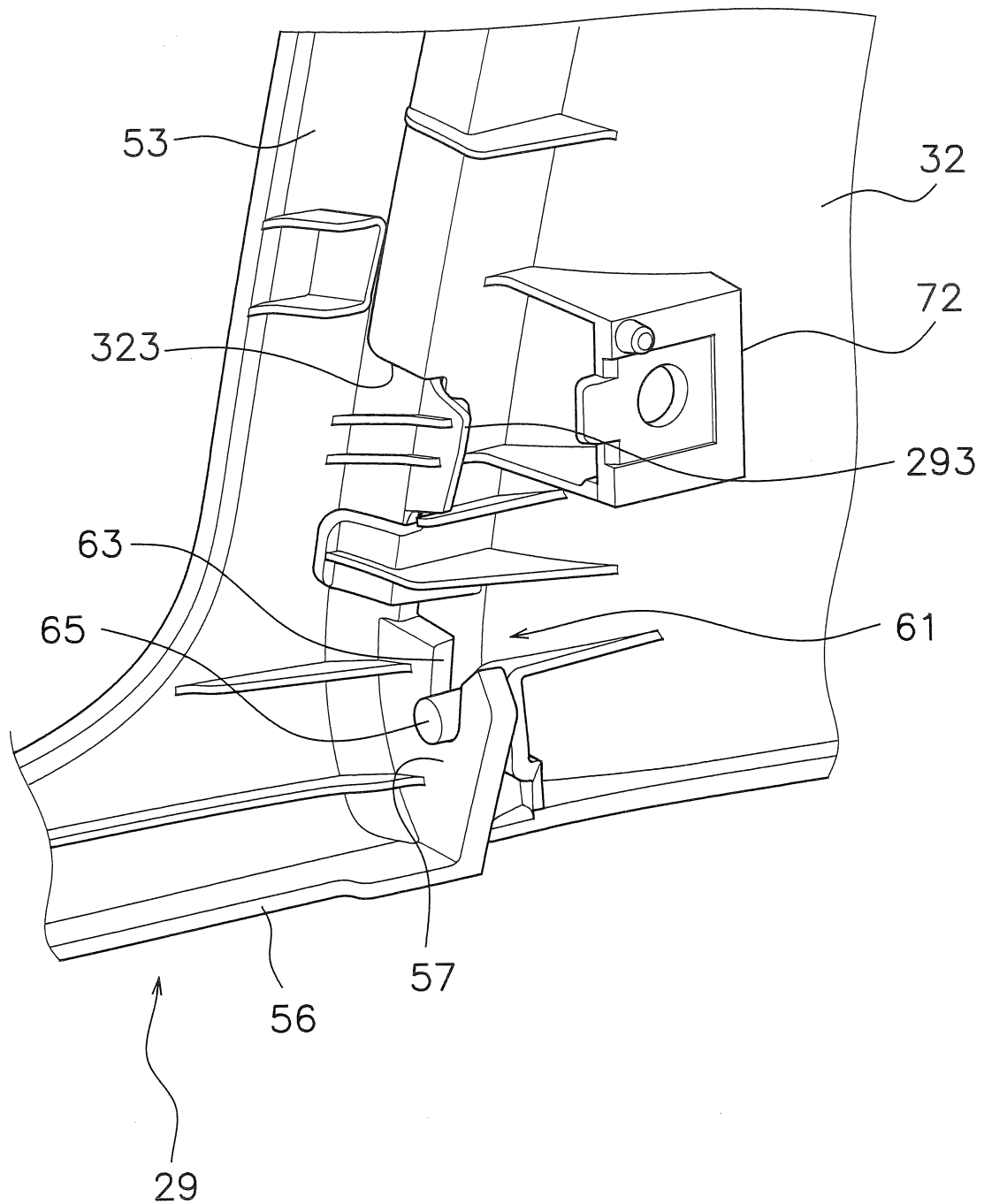


FIG. 9

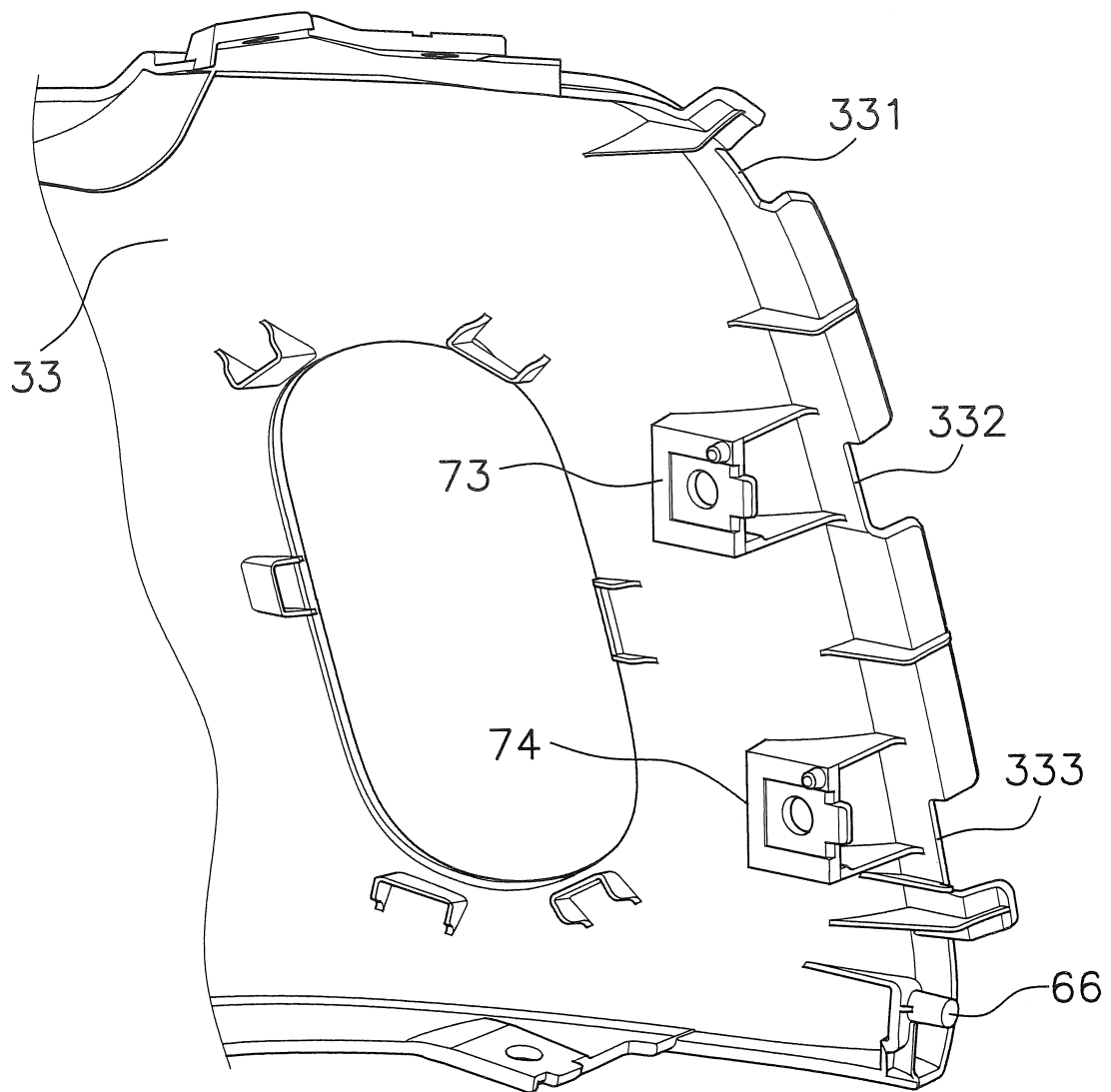


FIG. 10

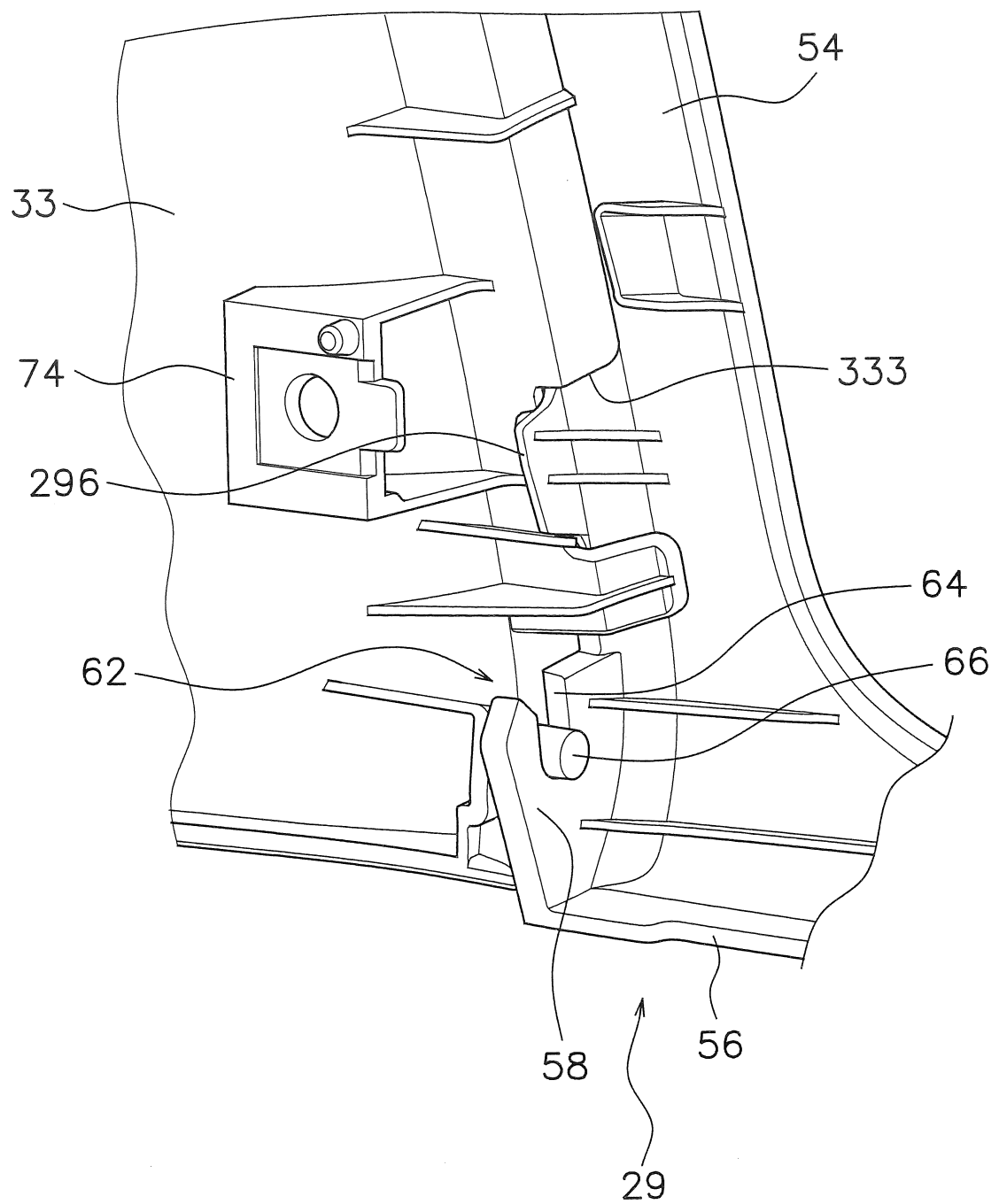


FIG. 11

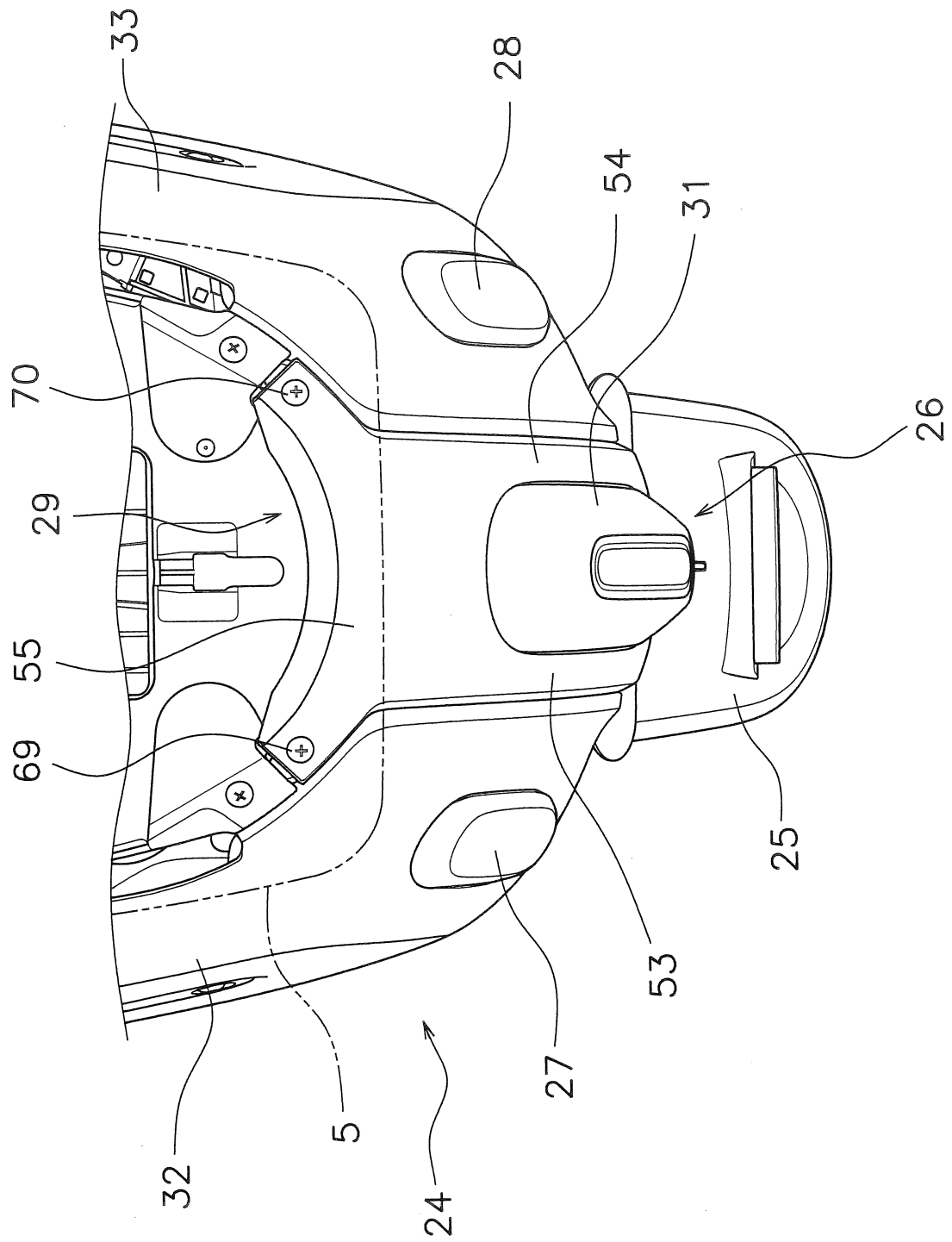


FIG. 12

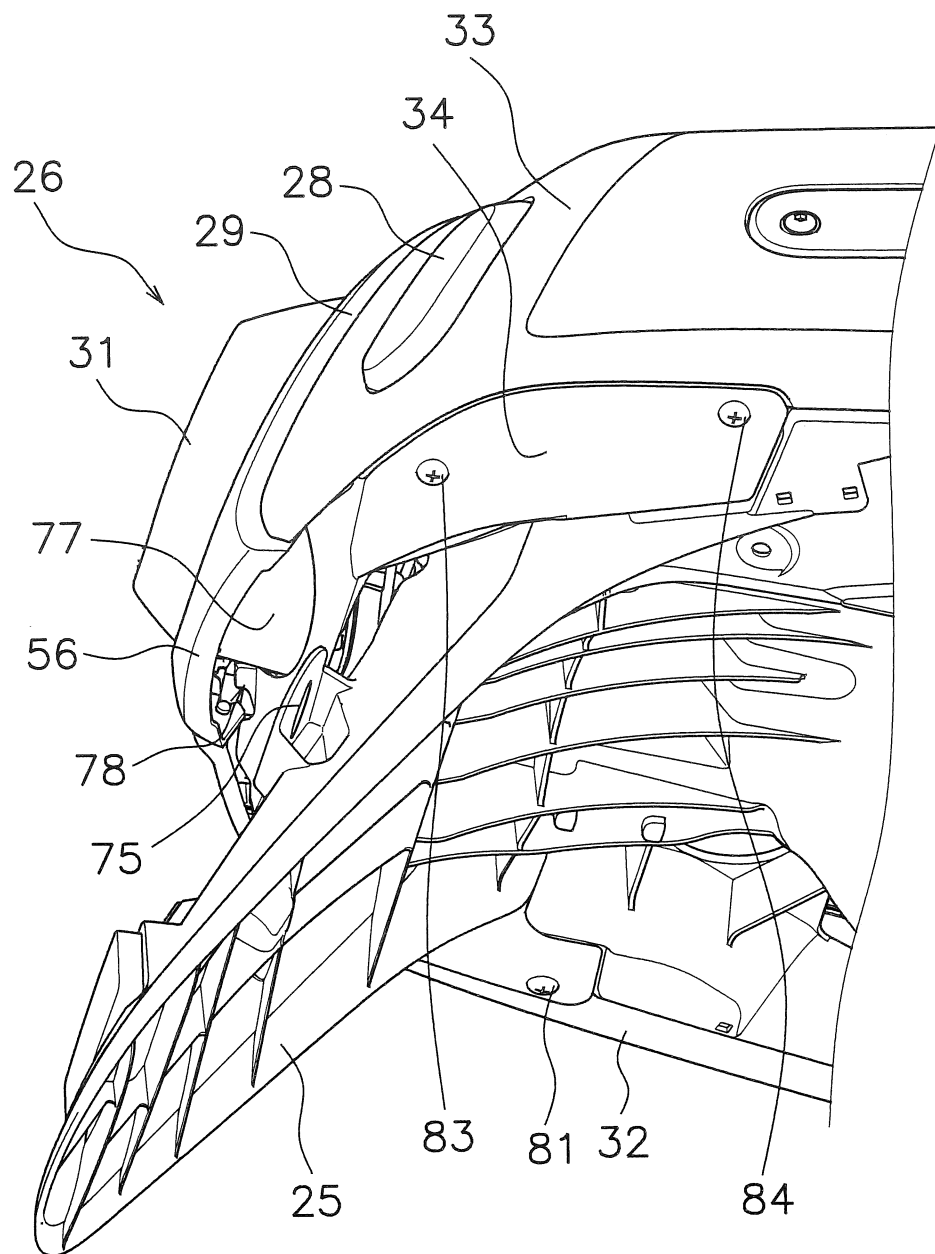


FIG. 13